

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh Gia Lai năm 2024 và các năm tiếp theo

Ngày 12/3/2024, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố kết quả Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023. Theo đó, điểm số của Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023 của tỉnh Gia Lai là 25.83 điểm, xếp hạng **thứ 61/63** tỉnh thành trên toàn quốc; xếp hạng **thứ 5/5** của nhóm Vùng kinh tế - xã hội Tây Nguyên; xếp hạng **thứ 9/11** của nhóm có thu nhập bình quân đầu người ở mức thấp. Báo cáo cũng chỉ ra 05 chỉ số thành phần là điểm yếu của tỉnh, cụ thể là: (1) Tỷ lệ học sinh tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học và kỹ thuật (%); (2) Tỷ lệ chi đào tạo lao động trong tổng chi của doanh nghiệp (%); (3) Chính sách thúc đẩy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; (4) Tốc độ giảm nghèo; (5) Chi cho giáo dục và đào tạo bình quân 01 người đi học trong 01 năm (triệu đồng);

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024;

Nhằm cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh Gia Lai năm 2024 và các năm tiếp theo, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cải thiện, nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2024 và các năm tiếp theo của tỉnh Gia Lai (Chỉ số PII). Triển khai một cách đồng bộ, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm đề ra các giải pháp sử dụng Bộ chỉ số PII để xây dựng các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương về Chỉ số PII, về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

đồng thời triển khai nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm cải thiện, nâng cao các chỉ số thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý.

2. Yêu cầu

- Gắn nhiệm vụ cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương với việc triển khai nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị; thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trong việc cải thiện và nâng cao chất lượng các chỉ số thành phần cấu thành lên mỗi trụ cột của PII. Thực hiện các giải pháp phải trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế và mang tính khả thi cao.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp; nắm bắt, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được cạnh tranh công bằng, lành mạnh.

- Xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PII là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, lâu dài của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Đẩy mạnh tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị để nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa của việc nâng cao Chỉ số PII. Đổi mới tư duy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; áp dụng công nghệ, chuyển đổi số và các phương pháp, công cụ đổi mới sáng tạo để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Rà soát các chỉ số thành phần của Chỉ số PII thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị, địa phương quản lý; chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và triển khai có hiệu quả ở cấp địa phương, đơn vị nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ số thành phần¹ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả điểm số của các chỉ số thành phần được phân công chủ trì.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

¹ Theo Bộ chỉ số địa phương do Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh Gia Lai trong năm 2024 và các năm tiếp theo; có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao tại Kế hoạch này đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

- Chủ trì, tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao các nhóm chỉ số và chỉ số thành phần: (1) Chính sách thúc đẩy Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế-xã hội; (2) Nghiên cứu và phát triển; (3) Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động nghiên cứu và phát triển; (4) Hợp tác nghiên cứu giữa tổ chức khoa học & công nghệ và doanh nghiệp; (5) Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo; (6) Số doanh nghiệp có chứng chỉ ISO/1.000 doanh nghiệp; (7) Đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích/10.000 dân; (8) Tài sản vô hình; (9) Số Doanh nghiệp khoa học & công nghệ và doanh nghiệp đủ điều kiện là Doanh nghiệp khoa học và công nghệ/1.000 doanh nghiệp; (10) Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong tổng số doanh nghiệp mới thành lập.

- Tập trung xây dựng và phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp đã được ban hành: Kế hoạch số 1866/KH-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2025; Kế hoạch số 2492/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030; Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030,... Trong đó, trọng tâm là đẩy mạnh các nội dung hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ nâng cao giá trị sản phẩm địa phương; thúc đẩy chuyển giao công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ, ứng dụng công cụ quản lý năng suất chất lượng để nâng cao năng lực cạnh tranh của các tổ chức sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao nhóm chỉ số và các chỉ số thành phần: (1) Chi phí gia nhập thị trường, tính năng động của chính quyền địa phương; (2) Cạnh tranh bình đẳng; (3) Cơ sở hạ tầng cơ bản; (4) Vốn sản xuất kinh doanh bình quân hàng năm của các doanh nghiệp; (5) Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của doanh nghiệp; (6) Quy mô thị trường; (7) Tỷ lệ dự án đầu tư đang hoạt động trong các khu công nghiệp; (8) Đầu tư trực tiếp của nước ngoài/GRDP; (9) Số doanh nghiệp mới thành lập/10.000 dân; (10) Tốc độ tăng năng suất lao động; (11) Thu nhập bình quân đầu người; (12) Chỉ số phát triển con người.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu ban hành và triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 2196/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; triển khai các biện pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả nhằm nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và kịp thời tham mưu, giải quyết cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục tham mưu và triển khai thực hiện các chính sách nhằm cải thiện môi trường kinh doanh; phát huy tinh thần doanh nhân; thu hút đầu tư và các nguồn lực của xã hội cho sản xuất kinh doanh; tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục thành lập doanh nghiệp và các thủ tục khác có liên quan.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao nhóm chỉ số Giáo dục.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, kỹ thuật để hình thành đội ngũ giáo viên giàu nhiệt huyết, năng lực, kinh nghiệm về nghiên cứu khoa học để hướng dẫn học sinh nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật; chỉ đạo các trường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn gắn với sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện công tác tuyển chọn các học sinh có ý tưởng, niềm đam mê và năng lực tự học, sáng tạo, tư duy khoa học vào đầu mỗi năm học và phân công giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện; nâng cao tỉ lệ học sinh tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường; thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy học để khơi dậy niềm đam mê, cảm hứng yêu khoa học, thích

nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật trong học sinh; tạo điều kiện cho học sinh vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn của cuộc sống.

5. Sở Công Thương

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao các chỉ số thành phần: (1) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; (2) Tỷ lệ các dự án đầu tư đang hoạt động trong các cụm công nghiệp; (3) Chỉ số sản xuất công nghiệp và giá trị xuất khẩu/GRDP.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu ban hành các chính sách, chương trình phát triển cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề, thu hút các dự án đầu tư góp phần tăng tỷ lệ các dự án đầu tư đang hoạt động trong các cụm công nghiệp.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2021-2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Gia Lai đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; tạo môi trường thuận lợi thu hút, tập trung, liên kết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp; phát triển dịch vụ logistics.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời đề xuất với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

- Chỉ đạo chủ đầu tư các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tích cực đôn đốc, phối hợp với nhà đầu tư thứ cấp đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng nhà máy, đưa dự án vào hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng tiến độ.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao các chỉ số thành phần: (1) Đơn đăng ký giống cây trồng/10.000 dân; (2) Số sản phẩm OCOP 4 sao trở lên/tổng số xã.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và thực thi các chính sách về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chính sách phát triển sản phẩm nông nghiệp, phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định nhằm nâng cao hiệu quả, tạo bước đột phá về năng

suất, chất lượng nông sản, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, bảo đảm sự phát triển nông nghiệp bền vững.

- Khuyến khích hoạt động nghiên cứu, tạo ra giống cây trồng mới và đăng ký bảo hộ giống cây trồng.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao nhóm chỉ số Hạ tầng ICT.

- Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách có liên quan về chuyển đổi số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thông tin, tuyên truyền về việc triển khai thực hiện kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết, giám sát việc thực hiện.

8. Sở Tài chính

Tham mưu nguồn kinh phí phù hợp để chi cho giáo dục, lao động có kiến thức, giảm nghèo và khoa học và công nghệ từ ngân sách địa phương.

9. Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số thành phần về Cải cách hành chính.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số thành phần: (1) Tỷ lệ chi đào tạo lao động trong tổng chi của doanh nghiệp; (2) Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đã qua đào tạo; (3) Tốc độ giảm nghèo; (4) Tỷ lệ lao động có việc làm trong nền kinh tế trên tổng dân số.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm hỗ trợ, tư vấn và kết nối đến các doanh nghiệp tham gia tuyển dụng lao động đã qua đào tạo; hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nâng cao chất lượng trong xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với sản xuất kinh doanh, chú trọng đào tạo các kỹ năng để sau khi tốt nghiệp đáp ứng được nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

- Xem xét các ngành nghề, dự án đang có xu hướng phát triển mạnh và thu hút đầu tư tại tỉnh trong thời gian tới để định hướng, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động đa dạng hoá các loại hình và ngành nghề đào tạo, góp phần tăng số lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao các chỉ số thành phần về Quản trị môi trường.

- Tham mưu và triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư trong lĩnh vực đất đai; phối hợp các sở, ban, ngành liên quan giải quyết các vướng mắc trong bồi thường, tái định cư nhằm tăng tỷ lệ đất công nghiệp được xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh.

12. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số thành phần về Tỷ lệ đất công nghiệp đã được xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Tham mưu giải pháp phát triển, tạo môi trường thuận lợi thu hút và tập trung liên kết các doanh nghiệp đầu tư sản xuất trong các khu công nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kịp thời đề xuất với cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư sản xuất trong các khu công nghiệp.

13. Cục thống kê tỉnh

Phối hợp trong công tác rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu phục vụ báo cáo Chỉ số PII tỉnh Gia Lai năm 2024 và các năm tiếp theo.

14. Sở Tư pháp

Chủ trì tham mưu các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số thành phần về Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Gia Lai, Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Gia Lai

Tham mưu các chính sách tín dụng ở địa phương phục vụ sản xuất - kinh doanh nhằm nâng cao chỉ số thành phần: (1) Tín dụng cho khu vực tư nhân/1.000 lao động; (2) Tài chính vi mô/GRDP.

III. KINH PHÍ

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán, các cơ quan, đơn vị, địa phương dựa trên chức năng, nhiệm vụ được phân công, đề xuất nhu cầu kinh phí và đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Làm đầu mối triển khai Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hàng năm (sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ công bố

Báo cáo kết quả Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương hằng năm) hoặc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hàng năm, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thu thập đầy đủ số liệu và tài liệu minh chứng để phục vụ tính toán Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh Gia Lai đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Hướng dẫn, phổ biến, tuyên truyền Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương để các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan biết và triển khai thực hiện.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xác định việc cải thiện và nâng cao Chỉ số PII là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch này gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị, địa phương năm 2024 và các năm tiếp theo. Đồng thời, cử cán bộ làm đầu mối, và phối hợp tích cực với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc cung cấp số liệu và tài liệu minh chứng để tính toán Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ số thành phần được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *T. M. Hoan*

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH Gia Lai;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, chuyên viên các khối, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch
Nguyễn Thị Thanh Lịch